

Số: 35/2021/QĐST-DS

*Hoàng Hóa, ngày 04 tháng 5 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 15/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 25 THĐ, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn L, Chuyên viên xử lý nợ địa bàn Miền Trung, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh T (Theo Giấy ủy quyền số 13718A/2019/UQ-SeABank ngày 09/9/2019).

Địa chỉ: Số 19 PCT, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1976.

Ông Bùi Minh H, sinh năm 1973 (chồng bà H).

Đều địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị H và ông Bùi Minh H có vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đ theo Hợp đồng tín dụng số 450.14.12.29/CN-TH ngày 18/12/2014 và Giấy đề nghị giải ngân ngày 18/12/2014 kèm theo với tổng số tiền vay là 130.000.000 đồng; mục đích vay: Vay tiêu dùng; thời hạn vay từ ngày 18/12/2014 đến ngày 18/12/2019; kỳ hạn trả nợ: Trả lãi và gốc vào ngày 20 hàng tháng; lãi suất vay: 16,3%/ năm; lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn.

Tính đến ngày 29/8/2019 bà Lê Thị H và ông Bùi Minh H đã trả được cho Ngân hàng Đ tổng số tiền là 126.954.625 đồng; trong đó tiền gốc là 71.851.854 đồng; tiền lãi đã thanh toán là 55.102.771 đồng.

Số tiền hiện nay bà Lê Thị H và ông Bùi Minh H còn nợ Ngân hàng Đ (tính đến ngày 22/4/2021) tiền gốc là 58.148.146 đồng và tiền lãi 18.800.218 đồng. Tổng cộng là 76.948.364 đồng.

Bà Lê Thị H và ông Bùi Minh H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ với tổng số tiền là **76.948.364 đồng** (*Bảy mươi sáu triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, ba trăm sáu mươi tư đồng*); trong đó nợ gốc **58.148.146 đồng**; nợ lãi **18.800.218 đồng**.

Thời gian trả cụ thể vào các kỳ như sau:

Kỳ 1: Ngày 25/5/2021 trả số tiền gốc 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

Kỳ 2: Ngày 25/6/2021 trả số tiền gốc 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

Kỳ 3: Ngày 26/7/2021 trả số tiền gốc 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

Kỳ 4: Ngày 25/8/2021 trả số tiền gốc còn lại 52.148.146 đồng (*Năm mươi hai triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn, một trăm bốn mươi sáu đồng*); số tiền lãi 18.800.218 đồng (*Mười tám triệu, tám trăm nghìn, hai trăm mười tám đồng*).

Kể từ ngày kế tiếp theo hạn trả nợ đã thỏa thuận trên bà Lê Thị H và ông Bùi Minh H tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 450.14.12.29/CN-TH ngày 18/12/2014 tương ứng với thời gian chậm trả, cho đến khi trả nợ xong toàn bộ khoản nợ.

Về án phí: Bà Lê Thị H và ông Bùi Minh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.923.000 đồng (số làm tròn) (*Một triệu chín trăm hai mươi ba nghìn đồng*).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.900.000 đồng (*Một triệu chín trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0010286 ngày 05/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Ngọc Thắng**